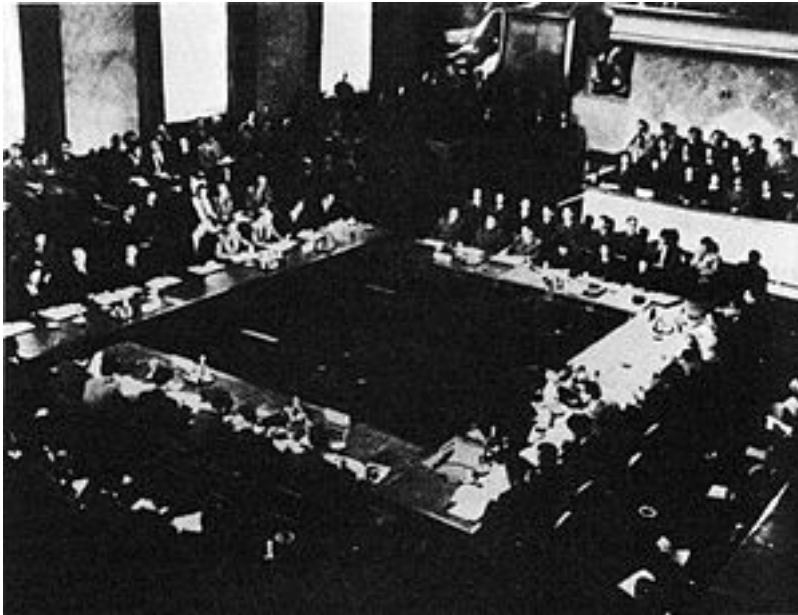


Ngày 20 tháng 7 năm 1954, Hiệp định Genève về Việt Nam đã được ký kết.



Vĩ tuyến 17 đã là ranh giới chia đôi hai miền đất nước. Gần một triệu người miền Bắc đã rời bỏ quê hương di cư vào Nam. "Chấm dứt một cuộc chiến tranh biên giới pháp chia đôi lãnh thổ số phận đất nước khác...". Phái đoàn Quốc gia Việt Nam và Hoa Kỳ đã không ký tên vào bản Hiệp định Genève chia đôi đất nước. Một nửa thế kỷ đã trôi qua, nhưng dân tộc Việt Nam không thể nào quên cái ngày đau thương khi giang san một dải đã bị chia cắt bởi dã tâm của thực dân và cộng sản.

Không có tham vọng vĩ đại, tiêu luẩn này chỉ nhằm mục đích lợi ích biên giới, nhưng hậu quả của việc chia đôi đất nước đáp ứng phần nào nhu cầu tìm hiểu về một quá khứ gây nhức nhối của các thế hệ trẻ ngày nay. Tiềm năng khoa học công nghệ và thời gian dài đời ta có thể phóng tầm nhìn tìm về hoàn cảnh Việt Nam sau Thế Chiến Thứ Hai, về cuộc Chiến Tranh Đông Dương (1946-1954) và trận đánh Điện Biên Phủ, về Hội nghị Genève và bản Hiệp định đình chiến ngày 20/07/1954, về cuộc Di Cư vĩ đại của đồng bào miền Bắc vào Nam, về những vết thương hằn sâu trên da thịt dân tộc Việt Nam gây ra bởi dòng sông Bến Hải...

Việt Nam sau Đệ nhất thế chiến

Thc dân Pháp đã có m u đ xâm lcc ncc ta t cu i th k th 18 khi Gia Long đ a Hoàng T C nh sang Pháp làm con tin đ c u vi n giúp mình đánh nhà Tây S n. M u đ này đã đcc thc hi n b ng đcc ng l i ngo i giao và nh t là quân s . Chúng s đcc ng chi n thuy n b n phá c a bi n Đà N ng (1847), chi m h t 6 t nh Nam K (1859-1867) r i đánh ra mi n B c. Hòa cc năm Giáp Thân (1884) hay còn g i là hòa cc Patenôtre đã bi n Vi t Nam thành thu c đ a c a Pháp. T đó, Pháp đã coi Vi t Nam, g m c 3 k và hai ncc láng gi ng là Ai Lao và Cao Miên là Đông Dcc ng thu c Pháp (Indochine Française). Ncc ta hoàn toàn m t đc l p ch quy n. Tri u đình ch làm vì, m i vi c hành chánh, kinh t , ngo i giao đ u do ngcc i Pháp làm ch .

T khi thc dân Pháp kh i s đánh chi m ncc ta và su t trong th i k đ t ncc m t vào tay ngcc i Pháp, nhân dân ta luôn luôn tìm cách kh i nghĩa kháng Pháp. T vua quan trong tri u đ n dân dã kh p n i, nh ng anh hùng dân t c nh Vua Duy Tân, vua Thành Thái, nh Trcc ng Công Đ nh, Phan Đình Phùng, Nguy n Tri Phcc ng, Hoàng Hoa Thám, Th Khoa Huân, Nguy n Trung Trc, Thiên H Dcc ng, Đc Binh Kí u vv... đã t chcc nh ng cu c kh i nghĩa võ trang đánh đ u i thc dân. Nh ng nhà ái qucc nh Phan B i Châu, Phan Chu Trinh, Ph m H ng Thái, Nguy n Thái H c và bao nhiêu ngcc i khác đã n i lên đ u tranh giành đc l p. Tình th ch t m yên vào kho ng năm 1935.

T năm 1933, tình hình th gi i sau Đ nh t th chi n (1914-1918), hai cc ng qucc Âu Châu là Pháp và Anh t v m t m i, nh t là Pháp còn lúng túng v chính tr trong các công cu c xây đcc ng l i. Lúc đó, Hitler (Đc), Mussolini (Ý) và Nh t B n đã ký th a cc c 3 bên (25/11/1933) l p thành l c lcc ng "Trc". B t chcc Hitler v n coi Áo và Ba Lan thu c Đc, Mussolini coi Ethiopia và Libya thu c Ý, quân đ i Nh t đã ti n chi m Mãn Châu vào ngày 7/7/1937.

Cu c chi n tranh th gi i l n th nhì đã chính thc b t đ u vào ngày 1/9/1939 t i Âu Châu. T Ti p Kh c, quân đ i Đc Qucc Xã c a Hitler đã xua quân vào Ba Lan trcc c h t r i đcc ng lo t t n công các ncc các ncc trên chi n trcc ng phía Đông ncc Đc. Đ n năm 1940, Hitler m m t tr n phía tây. Quân đ i Đc nh y dù xu ng Hòa Lan và B (10/05/1940), đcc ng th i đ i bom xu ng các thành ph phía B c ncc c Pháp giáp gi i v i B . Sau 18 ngày đêm c m c , vua Léopold c a B đã ph i đ u hàng vào ngày 28/05/40. Thanh toán đcc c B , quân Đc ti n xu ng phía Nam và đánh vào ncc c Pháp. Paris b đ i bom. Trong lúc Mussolini tuyên chi n v i Pháp. Pháp b lcc ng đ u th đch. Chính ph Pháp lúc đó do th ng tcc ng Pétain c m đ u đã tuyên b ngcc ng b n vào lúc n a đêm ngày 17/06/40. Ncc c Pháp đã l t vào tay c a Đc. Chính ph Pétain rút v đống t i Vichy và có chính sách cc ng tác v i k xâm lcc. De Gaulle bay sang Anh và hô hào kháng chi n, kêu g i ngcc i Pháp vcc t bi n qua Anh gia nh p "L c Lcc ng Pháp T Do", chi n đ u bên cc nh quân đ i Đc ng Minh.

Ti Đông Dng, chính quy n b o h nhìn th y th l c c a Nh t đang ti n đánh Trung Hoa (1937), nên đã ph c tng chính ph Vichy m u qu c. Vi đ ng l i này, chính quy n th c dân Pháp Đông Dng tr nên đ ng minh c a l c l ng "Tr c". Sau khi ti n chi m Hà N i vào năm 1939 và sau khi Pháp đ u hàng Đ c, quân đ i Nh t v n đ chính quy n th c dân ti p t c cai tr và ph i có nghĩa v h u c n cho quân đ i Thiên Hoàng. Tình tr ng này ti p t c cho đ n năm 1945.

Sau khi quân đ i Đ ng Minh đ b lên b bi n Normandie và gi i phóng n c Pháp, chính ph Vichy b l t đ và b b t, De Gaulle lên n m chính quy n. Chính quy n th c dân ti Đông Dng quay l i th n ph c De Gaulle và vì v y đã th thù ngh ch v i quân đ i Nh t đang b thua tr n trên chi n tr ng Thái Bình Dng. Ngày 9/3/45 ng i Nh t trao t i h u th cho toàn quy n Pháp, Decoux, yêu c u đ t toàn b quân đ i Pháp ti Đông Dng d i quy n ch huy và đ i u đ ng c a Nh t. Decoux t ch i và đã b b t ngay, không k p ra l nh cho l c l ng Pháp d i quy n. Quân đ i Nh t b t th n t n công các doanh tr i và c s c a chính quy n thu c đ a. Ch trong m t đêm h đã thanh toán xong toàn b c đ m c a Pháp, b t giam t t c các quan ch c Pháp. Sĩ gia Phan Khoang đã vi t : "Sáng ngày 10/3/45 c Nh t ph t ph i t Nam Quan đ n Cà Mâu. Ngày y Đ i S Yokohama y t ki n vua B o Đ i Đ i n K i n Trung, tuyên b trao tr đ c l p cho n c Vi t Nam". B o Đ i, sau đó đã tuyên b h y b t t c nh ng hi p c ký k t v i Pháp tr c đó và m i nhà trí th c Tr n Tr ng Kim ra thành l p chính ph . Tuy "thoát kh i" ách nô l c a Pháp, nh ng chính ph này v n ph i đi theo đ ng l i thân Nh t và quân đ i Nh t v n chi m đóng trên đ t n c ta.

S cai tr c a Pháp coi nh b gián đ n. Trong lúc đó đ ng C ng S n Đông Dng và các đ ng phái qu c gia ho t đ ng ráo ri t đ giành đ c l p. M t Tr n Vi t Minh do c ng s n thành l p đã chi m u th nên khi Nh t đ u hàng vào tháng 8/45, trong kho ng tr ng chính tr lúc đó, h đã huy đ ng đ c qu n chúng Vi t Nam n i lên c p chính quy n ngày 19/8/45. H Chí Minh đã đ c tuyên ngn đ c l p ngày 2/9/45 t i Hà N i, khai sinh ra n c Vi t Nam Dân Ch C ng Hòa. Trong bu i l H Chí Minh đã tuyên đ c m y l i th mà l i th đ u là "C ng quy t không th ng thuy t v i Pháp". Tuy nhiên, tình th ph c t p lúc đó n c ta v i s hi n đ i n c a quân đ i Trung Hoa Qu c Dân Đ ng c a T ng Gi i Th ch t i t c khí gi i quân đ i Nh t đã gây b t n cho H Chí Minh và đ ng c ng s n. Vi t Minh r t mong quân đ i Trung Hoa s m rút kh i Vi t Nam. Đ ng th i, tham v ng l y l i thu c đ a c a th c dân Pháp cũng khi n h th ng thuy t v i Trung Hoa đ quân đ i c a h có th thay th quân đ i Trung Hoa i Vi t Nam. H Chí Minh đã thà ph n b i l i th , th ng thuy t v i Pháp còn h n b h i b i Qu c Dân Đ ng Trung Hoa và Vi t Nam. Vì th ông ta đã ký v i Sainteny Hi p c S B 6/3/1946 ch p nh n Vi t Nam là m t n c t do trong Liên Hi p Pháp và đ quân đ i Pháp ti n vào mi n B c. T ng Leclerc c a Pháp đã đ n đoàn quân h n 10.000 b binh và trên 100 chi n xa đ b t i H i Phòng. Cũng nên nh c là theo tinh th n Hi p Đ nh S B 6/3/46 quân đ i Pháp v i 15.000 quân h p tác v i 10.000 quân Vi t Nam (Vi t Minh) đ gi an ninh trên lãnh th mi n B c. Vi t Minh có s cam k t c a Pháp là s không can thi p vào nh ng v xung đ t gi a Vi t Minh và các đ ng phái qu c gia, nên đã r nh tay t n công vào tr s Vi t Nam Qu c Dân Đ ng (VNQDD) t i Hà N i và các chi n khu c a VNQDD t i các t nh i mi n B c.

Nhång ý đä giành läi thuäc đäa cäa Pháp rät là mänh mä trong giäi cäm quyän ở Pháp, đäc biät là De Gaulle. Quân đäi Pháp đä mang quân tiän chiäm tät cä nhäng công thä và cä quan cäa Pháp träc kia. Thái đä khiäu khäch ngày càng gia tăng và cuäc chiän đä bùng nổ ở nhiäu thành phố, đäc biät là Häi Phòng, Bäc Ninh. Ngày 19/12/1946, Hä Chí Minh đä kêu gäi toàn quäc kháng chiän. Nhäng năm đäu, Viät Minh rät yäu thä : väa đánh väa xây đäng läc läng. Chiän thuät hä thäng dùng là chiän tranh du kích mà hä häc đä cäa Mao Träch Đäng väi phäng châm "tä khoái, nhät mãn". Vä chiän läc, hä chä träng träng kä kháng chiän, tiêu hao đäch. Häu cän hä läy täi chä, trong nhân dân. Vì väy quân đäi viän chinh cäa Pháp phäi ngày đêm đi càn quét, đi lùng đäch mà không phát hiän. Vä vũ khí, Viät Minh chä yäu chä có súng nhä. Vũ khí cäng đäng thäng là đäi liên, trung liên, súng cäi 60 ly, súng cäi 81 ly. Chä yäu, lúc đäu là nhäng vũ khí cũ cäa Pháp, Mä, Anh, Nhät đä läi sau Đä Nhä Thä Chiän. Nhiäu näi còn dùng gäy gäc, giáo mác, täm vòng väc nhän. Hä có läp ra mät vài "công binh xäng" đä chä täo läu đän näi hóa, bom ba càng và mät sä mìn bäy. Tä năm 1950, täc là sau khi Mao Träch Đäng chiäm đä cä toàn bä Trung Quäc, häa läc và quân sä cäa Viät Minh mäi phát triän. Hä đä thành läp đä cä nhäng đän vä cäp trung đoàn räi "đäi đoàn" (täng đäng sä đoàn hiän nay). Súng äng hä đä có phòng không, đäi bác không đät (DKZ) và pháo binh gäm 105 và sän pháo 75 ly. Vũ khí và quân trang, quân đäng đä do đàn anh Trung Cäng tiäp tä qua biên giäi phí bäc. Nhäng năm cuäi cäa trän đánh, Viät Minh đä phän công và quân chính quy chäp nhän trän đäa chiän väi Pháp, trong lúc, quân đäa phäng và dân quân, tä vä cäa hä tiäp täc đánh du kích. Kät quä là hä thäng đän bät cäa quân đäi Pháp bä cô läp.

Nhän thäy tä mình tiän hành mät cuäc chiän tranh vũ trang không kham näi, Pháp đä phäi nhät täi ông Bäo Đäi. Hä cam kät công nhän nän đäc läp cäa Viät Nam không cäng sän do Bäo Đäi làm quäc träng cäa "Quäc Gia Viät Nam". Nhäng ngä i không chäp nhän chä nghĩa cäng sän, nhäng ngä i täng là nän nhân cäa cäng sän vô thän đä län lät quy thuän Quäc Gia Viät Nam. Quân Đäi Viät Nam đä cä hình thành và chiän đäu bên cänh quân đäi Pháp.

Cuäc chiän kéo dài đän thäng 7/1954. Sä tính toán chä quan, sai läm cäa täng länh Pháp đä đän đän viäc đän quân vào thung lũng Đän Biên Phä, xa mäi häu cä tiäp vän, täo cä häi cho Viät Minh tä chä cä trän đäa tiän hành mät trän đánh län đän đän sä thät thä cäa täp đoàn căn cä Đän Biên Phä, quân Pháp đäu hàng lúc 17 giä 30 chiäu ngày 5/5/1954. Häi nghä Genève vä Viät Nam khai mäc ngay ngày hôm sau khi Đän Biên Phä thät thä.

Häi nghä và Hiệp định Genève

Trong suät gän 9 năm chiän tranh Đông Däng, tình hình chính trä ở näc Pháp rät räi ren.

Năm 1946 nước Đác Tác Cáng Hòa Pháp ra đời với tên gọi Vincent Auriol. Dưới sự chỉ đạo của ông, với sự hỗ trợ của chính phủ, hành chính, kinh tế, xây dựng nội chính Pháp sau chiến tranh, với sự hành động của chính phủ thu hồi thu nhập của Đác Đáng cách mạng quốc gia hàng chục ngàn cây súng. Chính khách Pháp lo tranh giành quyền lực. Chỉ trong 9 năm đó đã có 2 đời tổng thống và 17 lần thay đổi chính phủ. Có nhiều chính phủ lên chức để rồi chỉ trong ngày đã bị lật đổ... Năm đầu tiên của nước này nên Hội Chí Minh với sự hỗ trợ của Liên Xô và Trung Quốc đã nắm chắc phần thắng trong tay. Nói cách khác, đây là một trong những yếu tố khiến Pháp bị rơi vào thế thối nát Đác Đáng. Thời điểm này, người ta đã bắt đầu thấy những lính của Pháp đang thi hành nhiệm vụ trên chiến trường Đông Dương.

Trong lúc Đán Biên Phủ thất thủ thì cũng là lúc chính phủ Laniel sụp đổ và người lên thay thế vào ngày 17/6/54 là Mendès France. Ông có một bài diễn văn "Nước trong 4 tuần tiếp theo, vào ngày 20/7 tiếp theo đây, tôi không muốn tiếp tục cuộc đàm phán với Đác Đáng, tôi sẽ tiếp tục chiến đấu". Thực tế, nước ông không thành công mà có thể nói rằng cũng như 16 ông "chính phủ chiến tranh tiếp theo" (thực tế) tiếp tục nhiệm vụ của ông thôi. Những ý chí quyết liệt thực hiện bài diễn văn của ông bằng bất cứ giá nào không hề sinh sản phần hàng triệu con người thì người tiếp theo viên chức của họ hay xã hội, khó ai làm nổi. Ông tiếp tục tiếp xúc Xã Hội Pháp.

Sau Đán thối nát chiến tranh, thế giới, đặc biệt là Á Châu đã là sân khấu của một cuộc chiến tranh khác. Đó là cuộc chiến tranh ý thức hệ giữa các nước xã hội chủ nghĩa của Liên Xô và Trung Quốc thống lĩnh và khối các nước dân chủ Tây Phương, đứng đầu là Hoa Kỳ. Hình thức của cuộc chiến tranh là "chiến tranh ủy nhiệm". Các cường quốc lãnh đạo không trực tiếp đối đầu với nhau, nhưng khêu gợi, nuôi dưỡng các cuộc chiến tranh ủy nhiệm giữa các quốc gia nhỏ bé. Cuộc chiến tranh mà chúng ta gọi là "chiến tranh giải phóng" trên chiến trường, phong trào "giải phóng dân tộc" thực chất là chiến tranh ủy nhiệm giữa các nước xã hội chủ nghĩa của Liên Xô. Cuộc chiến tranh tại Việt Nam bùng nổ từ cuối năm 1946 và cuộc chiến tranh Triều Tiên khởi sự vào ngày 25/6/1950. Các cuộc chiến đấu khốc liệt, đều là gánh nặng cho các quốc gia tham chiến. Những thực sự thì khối "thế giới tự do" sẽ tự nhiên hướng về cuộc chiến tranh Triều Tiên vì có nhiều quốc gia Tây Phương tham dự. Sự ép buộc của các quốc gia khi nhìn thấy các phần có một cuộc đàm phán để chấm dứt sự tham chiến của họ. Họ cũng chấp nhận thỏa hiệp gì đó với nước chiến tranh Đông Dương vì họ có Pháp liên quan và vì thế Pháp đã tìm được cách để đưa vấn đề Việt Nam vào cuộc đàm phán mà họ rất cần. Họ thực sự hướng theo đường lối và mục đích rút ra trong danh sách. Vì thế trong Hội nghị Genève (Anh, Pháp, Hoa Kỳ, Liên Xô) ngày 25/1/1954 tại Bá Linh, Pháp đã tìm được cách thuyết phục các nước kia đưa vào nghị trình vấn đề "chấm dứt chiến tranh, tái lập hòa bình tại Đông Dương".

Hội nghị Genève khai mạc vào ngày 26/4/1954 với sự tham dự của đại biểu 19 quốc gia để bàn về chiến tranh Triều Tiên và chiến tranh Đông Dương. Một ngày bàn về Triều Tiên, một ngày bàn về Việt Nam. Có các phái đoàn của các quốc gia đứng về 2 phe: Phe của Liên Xô có Liên Xô do Molotov làm trưởng đoàn, Trung Quốc do Chu Ân Lai làm trưởng đoàn. Phe thế giới tự do có

Nguyên nhân và hậu quả của Hiệp định Genève 1954

Tài liệu: Trần Đình Thọ

Tháng 13, Ba, 19 Tháng 6 Năm 2012 20:52

Hoa Kỳ với ngoại trưởng John Foster Dulles, Anh Quốc với Anthony Eden và Pháp với Georges Bidault. Các nước liên hệ có phái đoàn Quốc gia Việt Nam, Việt Minh, Lào, Cao Miên, Nam Triều Tiên và Bắc Triều Tiên. Sau đây, chúng tôi nói về các cuộc đàm phán về vấn đề Việt Nam mà thôi.

Hội nghị Genève về Việt Nam chính thức được khởi đầu ngay sau khi Điện Biên Phủ thất thủ và đã khai mạc vào ngày 8/5/1954.

Phái đoàn Quốc gia Việt Nam gồm có các ông: Nguyễn Quốc Đống, ngoại trưởng (chính phủ Bảo Lữ) là trưởng đoàn, Nguyễn Khắc Khê, Trần Văn Tuyên, Trưởng Văn Chỉnh, Bộ trưởng Kinh, Đoàn Thuần. Đến ngày 10/5, phó trưởng Nguyễn Trung Vinh được cử làm trưởng đoàn và tăng cường thêm ông Nguyễn Duy Thanh.

Phái đoàn Việt Minh có Phạm Văn Đồng là trưởng đoàn và các ông Phan Anh, Trần Công Thọ, Hoàng Văn Hoan, Tô Quang Bộ, Nguyễn Thanh Hà, Hà Văn Lâu, Nguyễn Thanh Sơn, Đặng Tính, Trần Lâm, Hoàng Nguyên, Trần Thanh, Lê Văn Chánh.

Phái đoàn Pháp có ngoại trưởng Bidault. Phái đoàn Anh, có ngoại trưởng Eden. Phái đoàn Mỹ có trưởng ngoại giao Bedell Smith. Phái đoàn Liên Xô có Molotov. Phái đoàn Trung Quốc có Chu Ân Lai. Phái đoàn Lào có Phumi Sananikone. Phái đoàn Cao Miên có Tep Than.

Lúc đầu, nghi thức họp cách ngày và họp công khai, có báo chí tham dự. Mọi bên lên để quan điểm của mình. Sau 4 phiên họp như vậy, thì phiên họp ngày 14/5, Molotov đã thông báo kết thúc họp thì ngày 17/5 các phiên họp sẽ không công khai và được thu họp lại: mỗi phe chỉ có 3 đại biểu. Phiên họp ngày 26/5, Pháp và Việt Minh thỏa thuận ngừng bắn và rút quân về các khu vực của mình. Việt Minh đồng ý chia đôi lãnh thổ Việt Nam, Pháp rút về phía Nam, Việt Minh rút về phía Bắc. Hội nghị cũng lập ra một tiểu ban quân sự để bàn về ngừng bắn và rút quân.

Phía Việt Minh có Tô Quang Bộ trưởng ngoại giao, Đại tá Hà Văn Lâu và Hoàng Nguyên, thông dịch viên.

Nguyên nhân và hậu quả của Hiệp định Genève 1954

Tác Giả: Trßn Đßc Tßng

Thứ Ba, 19 Tháng 6 Năm 2012 20:52

Phía Pháp Việt có Tßng Delteil, Đßi tá Brébisson..., Đßi tá Lê Văn Kim, LS. Trßn Văn Tuyên, Đßi tá Trßn Văn Minh và LS. Bßu Kính. Phiên họp đầu tiên của tiểu ban này diễn ra ngày 2/6. Trên địa bàn, đã có những cuộc gặp gỡ, đàm phán về quân sự giữa hai phái đoàn quân sự Việt Minh và Pháp Việt tại Trung Giá.

Trong suốt tiến trình Hội Nghị, Việt Minh luôn đòi chia đôi lãnh thổ. Thoạt đầu, với chiến thắng Điện Biên, họ đòi chia đôi vĩ tuyến 13. Phía Pháp đòi vĩ tuyến 18. Phái đoàn Quốc Gia Việt Nam đầu tiên luôn chấp nhận lại biên pháp chia đôi đất nước. Đßi sứ ép của Liên Xô và Trung Quốc, Việt Minh tiếp tục đòi hỏi vĩ tuyến 13 và chấp thuận vĩ tuyến 17. Trßng phái đoàn Quốc Gia Việt Nam, ông Nguyễn Quốc Đống đã tuyên bố ngay: "Tôi đứng cho phái đoàn Việt Minh trách nhiệm đối với lịch sử... Chia đôi, nghĩa là số mệnh cũng lại có chiến tranh".

Trong lúc đang diễn ra Hội Nghị Genève thì tại Việt Nam, Bộ Đßi đã mời Ngô Đình Dißm làm thủ tướng. Ngày 7/7/54, ông Dißm thành lập chính phủ và BS. Trßn Văn Đß làm Bộ Trßng ngoại giao thay thủ tướng Nguyễn Quốc Đống. Ông cũng thay ông Đống làm trưởng phái đoàn Việt Nam tại Genève. Ông Đß khi biết Việt Nam sắp bị chia đôi, đã đứng lên phản đối, giận giữ ngay ngào vì xúc động trong bộ không khí im phăng phßc của Hội Nghị. Bên cạnh này đứng nhà báo Pháp Jean Lacouture và LS. Trßn Văn Tuyên Việt.

Nội dung hiệp định Genève về Việt Nam

Hiệp định Genève về Việt Nam đã được chính thức ký kết vào lúc 3 giờ 50 phút sáng ngày 21/7/1954. Những ngày trên, theo đường của Mendès France, đứng về phía 12 giờ trưa ngày 20/7 để họ có thể giờ được lại hòa. Một sự gian lận lịch sử. Một mặt nhßc cho nước Pháp ngay trong mặt Hội Nghị quốc tế, tại mặt quốc gia ngoài lãnh thổ Pháp.

Nội dung Hiệp định có 47 điều và một phụ lục và được tóm tắt như sau:

Lßnh ngừng bắn có hiệu lực từ ngày 22/7/54 vào lúc 0 giờ, giờ Genève, tức 7 giờ sáng giờ Sài Gòn. Tuy nhiên thủ tướng ngừng bắn của thủ tướng nước Việt tại Bộ Việt lúc 8 giờ sáng ngày 27/7; tại Trung Việt lúc 8 giờ sáng ngày 1/8; và tại Nam Việt lúc 8 giờ sáng ngày 11/8.

Län ranh gißi tuyän chia äoi Viãt Nam lä vĩ tuyän thä 17 Bäc. Cä thä trên đäa thä lä tä cäa säng Bän Häi, theo gißng säng đän läng Bä Hä Su vä biän gißi Viãt-Läo. Hai bän bä säng, mät väng phi quän sä räng 5 km lä träi đän gißa 2 väng. Theo Hiäp Đänh, län ranh näy chä täm thäi vä sä cä cuäc täng tuyän cä đä thäng nhät 2 miän väo thäng 7/1956 (thäi đäi mä näy chänh Phäp đä đän đäi uän đänh khäng cä sä đäng yä cäa Quäc Gia Viãt Nam). Trong thäi gian chä täng tuyän cä, mäi bän cä quyän quän trä hänh chänh ä khu väc cäa mänh.

Cäm phá häy cä sä träng cä khi rät quän; cäm trä thäu hoäc ngäc đäi nhäng ngäi đä cäng täc väi đäi phäng khi träng; cäm đäa thäm quän đäi, vũ khäi hoäc läp cän cä quän sä ä väng đäi phäng. Viäc giäm sät đänh chiän đäng cä giao cho mät äy Häi quäc tä gäm Gia Nä Đäi, Ba Lan vä än Đä. Läc đäu Viãt Minh tä chäi vä đäi chä cä Viãt Minh vä Phäp mä thäi.

Trong väng 300 ngäy đän chäng 2 miän cä quyän di chuyän tä väng näy sang väng khäng khäng hän chä, khäng bäng än cän.

Viãt Minh vä cäc träng äng đäoi đäi biäu đä ký väo bän Hiäp Đänh vä bän thäng cäng chung ngoäi trä phäi đäoi Quäc Gia Viãt Nam khäng ký. Phäi đäoi Hoa Kä cäng khäng ký.

Cuäc di cä vĩ đäi

Tin täc vä viäc chia äoi đät näng đä lä mät cú säc mänh đäi väi đän Hà Näi näi riäng vä đän chäng toän miän Bäc näi chung. Thäc ra, đäi väi đäng bäo miän Nam vä đäng bäo cä nuäc chia äoi đät näng lä mät mäi đäu cäa đän täc. Xäa kia Tränh Nguyän phän tranh, läy säng Gianh läm biän gißi đä khiän cho ngäi đäi nguyän räa cho đän ngäy nay. Phäi đäoi Quäc Gia, ngay säng ngäy 21/7 đä ra mät bän tuyän ngän mang chä ký cäa Träng phäi đäoi, Bs. Trän Vän Đä : "long träng phän đäi viäc ký kät häp täp thäa hiäp ngäng chiän do hai cä quan Tä Länh Täi Cao Phäp vä Viãt Minh mä thäi" vä "yäu cäu Häi nghä ghi nhän mät cäch chänh thäc räng Viãt Nam long träng phän đäi cäch ký kät Hiäp Đänh cäng nhäng đäi uän khoän khäng tän träng nguyän väng säu xa cäa nhän đän Viãt Nam".

Đäi väi mät sä đän chäng miän Bäc, khäng cä chuyän ä läi väi Viãt Minh vä hä đä chäng Viãt Minh cäng sän hoäc đä läm viäc trong bä máy hänh chänh cäa quäc gia täi Hà Näi vä cäc tänh län. Chänh säch trä thäu vä nhäng hänh änh đäu tä đä män trong cäi cäch ruäng đät cäa Viãt Minh đä läm cho hä lo sä thäm. Bä läi tät cä sän nghäp đä di cä väo Nam, dä lä chä trong väi

năm đã là đi u tr c đây không bao gi h nghĩ t i. Nh ng, do Hi p Đ nh ký k t b i th c dân và Vi t Minh c ng s n, hôm nay, h ch còn 300 ngày đ quy t đ nh, đ chu n b , đ gom góp c a c i và b x lên đ ng vào Nam ! D lu n r t xôn xao. Nh ng ng i th c th i đã nhanh chân lên đ ng ngay nh ng tháng sau đó.

Nhìn th y xu h ng có hàng tri u ng i s b mi n B c vào Nam, chính ph Ngô Đình Di m đã ph i có đ i sách kh n c p b ng cách ban hành Ngh Đ nh s 111.TTP/VP, thành l p m t T ng y Di C . C quan này đ u tiên đ c giao cho b tr ng Nguy n Văn Tho i làm t ng y tr ng và ông Đình Quang Chiêu làm ph tá. Ngày 21/8 ông Ngô Ng c Đ i đ c c thay th ông Nguy n Văn Tho i và đ n ngày 4/12 Bs thú y Ph m Văn Huy n đ c c thay th ông Ngô Ng c Đ i.

C u không v n do không quân Pháp thi t l p t ngày 10/8/54 v i m i ngày kho ng 70 chi c v n t i c Dakota đ chuy n v n đ ng bào di c vào Nam. T i Tân S n Nh t, B Xã H i đón ti p đ ng bào và di chuy n v các tr i đ nh c . M i ngày, vài ngàn đ ng bào c các t nh mi n B c kéo nhau v Hà N i đ đ c chuy n v n vào Nam. M t s r t đông đã đ c di chuy n xu ng H i Phòng đ đ c các chi n h m c a Pháp ch b ng đ ng bi n. V i nh p đ nh v y, trong 10 tháng ng n ng i (300 ngày) đã có trên 860.000 ng i mi n B c b x di c vào Nam. Nh ng đ ng bào di c g m nh ng thành ph n nào ? H g m các công ch c, m t s các nhà trí th c đi theo tr ng mình đ y, thành viên các đ ng phái qu c gia, các nhà t b n, doanh th ng và đ i đa s đ ng bào Công Giáo. Trên con s 860.000 đ ng bào di c thì có đ n 650.000 ng i Công Giáo. Tr c Hi p Đ nh, mi n B c có g n 1,1 tri u ng i Công Giáo, nay ch còn l i 300.000 ng i. Hàng giáo ph m đã có 1.127 v theo tín đ di c , còn l i kho ng 300 ng i g m nh ng v già c , b nh t t, không đi n i. Con s đ ng bào di c còn có th cao h n n a n u còn th i gian và n u Vi t Minh không ra s c ngăn c n. Nhi u ng i xa Hà N i và H i Phòng đã không th đi đ c. Vi t Minh đã đàn áp dã man nh ng ng i hô hào, t ch c đ a đ ng bào di c . Nhi u ng i đã b b t, b th tiêu. Nh t là nh ng đ ng bào v vùng Ngh T nh (Qu nh L u). Sau khi h t h n 300 ngày, nhi u ng i còn ti p t c v t biên b ng thuy n bè và đã b Vi t Minh cho thuy n võ trang đ i theo b n b . M t s ng i tìm cách v t sông B n H i cũng b chúng dùng tên đ c b n trong lúc đang b i ch a t i b phía Nam. H dùng tên đ c vì trong vùng phi quân s không đ c n s ng. Ch a có ai nghi n c u đ làm b n th ng kê nh ng ng i ch t trên đ ng đi tìm t do h i năm 1954.

Đ ng bào đã đ c t m đ nh c trong các tr i xung quanh Sài Gòn tr c khi đ c đ a đi đ nh c v nh vi n c các vùng Biên Hòa, Bà R a, Vũng Tàu, Ban Mê Thu t, Diling, Blao, Liêng Khàng, Long Khánh, Nha Trang, Cam Ranh, vv... Riêng trên vùng Cao Nguyên Mi n Trung, có kho ng 300.000 đ ng bào đã đ c đ nh c . Sau m t th i gian đ u khó khăn, nh ng đ c s giúp đ t n tình c a chính ph và c a qu c t , nh t là Hoa K , đ ng bào di c đã n đ nh đ c cu c s ng, làm ăn ngày càng phát đ t t o thêm phong phú cho n n kinh t cũng nh văn hóa, giáo d c t i mi n Nam.

Bức màn tre đã buông xuống. Rồi ít tin tức về miền Bắc lọt ra ngoài. Những chính sách nhân dân chúng ta đối kháng và mặt trận quy tụ do căn bản dĩ nhiên cho đến tài chính số. Mặt tài liệu về Nhân Quyền của mặt trận quan mang tên MISSIO thuộc Giáo Hội Công Giáo Đức đã làm một cuộc khảo sát về Giáo Hội Miền Bắc và Miền Nam sau Hiệp định Genève đã ghi những số liệu sau đây : Vào năm 1953, tại miền Nam có 3 triệu người trung thành với Công Giáo. Đến năm 1969 có 226 triệu người đón nhận 82.927 người sinh Công Giáo và 70.101 người sinh ngoài Công Giáo. Các triệu người trung thành Công Giáo gia tăng, phát triển lên đến con số 1.030 triệu người vào năm 1969. Mọi giới, mọi ngành trong miền Nam đã phát triển mạnh mẽ.

Quyết định phân chia đất nước: 20/7/1954

Cộng sản Việt Nam (CSVN) thường khoe khoang có công giành độc lập cho dân tộc và thế giới nhứt đất nước. Họ dùng hai công trình này để bắt người dân mang tiền để CSVN và biến mình cho số tiền tôn tiền tài trên chính quyền tại Việt Nam. Các thế hệ sau có thể không rõ và có thể tin vào luận điệu tuyên truyền này của họ. Phải biết là chính CSVN đã chấp nhận và đã đồng ý với quyết định chia đôi đất nước tại Hội Nghị Genève năm 1954. Họ và thế dân Pháp đã đồng bút ký văn bản quyết định này. Trong đó, CSVN ký kết Hiệp định Sơ Bộ với Pháp để quân đội Pháp được trở lại miền Bắc. Họ Chí Minh với tư cách chấp thuận quyết định đã đang đêm (2 giờ sáng đêm 13 rạng 14/9/46) gõ cửa Bộ Trưởng thu được của Marius Moutet để ký cho bản đồng ý của bản "thỏa hiệp quan hệ" (modus vivendi) là mặt trận chính quyền cộng sản không tôn trọng danh dự, quyết định và độc lập của Việt Nam.

Dân tộc Việt Nam không thỏa thuận cho đồng Cộng Sản Việt Nam với cái tên chia cắt đất nước. Năm 1954, họ đã cắt mất nửa giang sơn dâng cho thế dân Pháp. Hành động này không khác gì trong những năm gần đây, họ cắt đất, cắt biển dâng cho Trung Cộng. Đúng như triệu người phải đoàn Quố gia tham dự hội nghị : "Chẳng đất mất cuộc chiến tranh biển pháp chia đôi lãnh thổ số đến đến mất cuộc chiến tranh khác...". Quả vậy, đồng Cộng Sản Việt Nam đã phải bị chấp ký của chính họ ; mang quân đội công miền Nam gây ra cuộc chiến tranh Việt Nam với bao tang tóc thế giới. Lịch sử sẽ phán xét tại phần dân tộc nhân dân của đồng Cộng Sản Việt Nam.

Trần Đức Thọ